

Bản án số: 15/2025/HSST
Ngày 15-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Mai và bà Thào Thị Chứ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Trí Danh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bá Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Giàng Sua S, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 06/9/1970 tại xã CM, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản CD, xã NT, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Su L (đã chết) và bà Hồ Thị C (đã chết); bị cáo có vợ Chá Thị D, sinh năm 1969 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện SM, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La) xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 8 năm 2025 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lường Văn L, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 06/3/1976 tại xã NT, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản X, xã NT, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn S (đã chết) và bà Lường Thị E, sinh năm 1922; bị cáo có vợ Lò Thị Đ, sinh năm 1986 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 8 năm 2025 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Lò Văn X, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 05/9/1978 tại xã NT, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản X, xã NT, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn H, sinh năm 1959 và bà Lò Thị L, sinh năm 1960; bị cáo có vợ Lò Thị T, sinh năm 1980 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/9/2001 bị Tòa án nhân dân huyện SM, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La) xử phạt 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 31/10/2017 bị Tòa án nhân dân huyện SM, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện với thời hạn 20 (hai mươi) tháng; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 8 năm 2025 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 02/8/2025, Tổ công tác Công an xã CM, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản M, xã CM, tỉnh Sơn La, phát hiện bắt quả tang Lò Văn X và Lường Văn L có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (Một) gói nilon màu hồng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của Lò Văn X (Theo Lò Văn X, Lường Văn L khai nhận là Heroine); 01 (Một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại DREAM, màu nâu trắng, không biển kiểm soát, không có số khung, số máy, xe qua sử dụng cũ.

Hồi 22 giờ 00 phút ngày 02/8/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: Số chất bột cục màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Lò Văn X, Lường Văn L có khối lượng 0,24 gam. Trích rút toàn bộ 0,24 gam, ký hiệu X1 gửi giám định loại và chất ma túy.

Mở rộng điều tra, ngày 03/8/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra lệnh khám xét khẩn cấp đối với Giàng Sua S, sinh năm 1970, trú tại bản CD, xã NT, tỉnh Sơn La. Kết quả khám xét phát hiện thu giữ của Giàng Sua S gồm: 01 (Một) gói nilon màu hồng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng (Giàng Sua S khai nhận là Heroine); Số tiền 490.000 đồng (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

Tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số chất cục bột màu trắng thu giữ của Giàng Sua S. Kết quả xác định được số chất cục bột màu trắng có tổng khối lượng là 2,17gam (Hai phẩy mười bảy gam). Trích rút toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu S1. Đồng thời, Cơ quan CSĐT ra quyết định trưng cầu giám định ma túy và tiền thu giữ của Giàng Sua S.

Kết luận giám định số: 923/KL-KTHS ngày 06/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu X1 là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,24 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 0,24 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Kết luận giám định số: 924/KL-KTHS ngày 07/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu S1 là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,17 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 2,17 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Hoàn lại 2,12 gam.

Kết luận giám định số: 948/KL-KTHS ngày 08/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật. Hoàn lại toàn bộ đối tượng giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Giàng Sua S, Lường Văn L, Lò Văn X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 01/8/2025 Giàng Sua S một mình bắt xe khách từ xã NT, tỉnh Sơn La đến xã HM, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến xã HM, S xuống xe và đi bộ vào trong bản CM, xã HM để tìm mua ma túy. Khi đến khu vực bản CM, S gặp và hỏi mua được 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng của một người đàn ông dân tộc Thái giới thiệu tên là Trai (S không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) với giá 2.000.000đồng (Hai triệu đồng). Mua được ma túy, S cất gói ma túy vào túi áo ngực phía trước bên trái đang mặc rồi đi bộ về trung tâm xã HM và bắt xe khách quay về xã NT. Đến xã NT, S xuống xe và đi bộ về nhà, trên đường về Giàng Sua S đã trích lấy một ít ma túy vừa mua được ra sử dụng, số ma túy còn lại, S gói lại như cũ cất vào túi áo trước ngực bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà tại bản CD, xã NT, tỉnh Sơn La.

Khoảng 08 giờ, ngày 02/8/2025 Lường Văn L đang điều khiển xe máy đi trong bản X, xã NT thì gặp Lò Văn X cùng bản, gặp nhau Lò Văn X rủ Lường Văn L góp tiền để mua ma túy về cùng nhau sử dụng, L đồng ý. Sau đó X góp và đưa số tiền 240.000 đồng (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng) cho L, L cầm tiền và góp thêm 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) rồi L điều khiển xe mô tô của L chở X đi vào bản CD, xã NT, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy. Khi đi đến cổng nhà Giàng Sua S thuộc bản CD, L bảo X đứng đợi ở cổng, còn L đi vào nhà gặp S đang ở nhà một mình nên L đã hỏi và mua được 01 gói ma túy của S với số tiền 490.000đồng (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, L quay ra chỗ X đang đợi và nói đã mua được ma túy, rồi đưa gói ma túy cho X cầm. X cầm gói ma túy và cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, còn L điều khiển xe mô tô chở X lên xã CM, tỉnh Sơn La để tìm việc làm thuê. Khi Lường Văn L và Lò Văn X đi đến khu vực bản M, xã CM, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác Công an xã CM phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng nêu trên. Còn Giàng Sua S sau khi trích lấy một phần ma túy

bán cho L thì số ma túy còn lại S gói lại bằng mảnh nilon màu hồng cất giấu ở túi áo ngực phía trước bên trái đang mặc để có ai hỏi mua thì bán. Đến khoảng 07 giờ, ngày 03/8/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài sản của Giàng Sua S thì đã phát hiện thu giữ số ma túy S đang cất giấu và 490.000 đồng tiền bán ma túy cho Lường Văn L trước đó.

Tại bản Cáo trạng số: 21/CT-VKS-KV2 ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La đã truy tố bị cáo Giàng Sua S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Bị cáo Lường Văn L, Lò Văn X về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Giàng Sua S, Lường Văn L, Lò Văn X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Giàng Sua S phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Xử phạt bị cáo Giàng Sua S từ 04 (bốn) năm tù đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tuyên bố bị cáo Lường Văn L, Lò Văn X phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Xử phạt bị cáo Lường Văn L từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Xử phạt bị cáo Lò Văn X từ 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch tịch thu tiêu hủy: 2,12 gam chất ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu hồng được niêm phong trong phong bì thư có số seri 077663; 01 mảnh nilon màu hồng được niêm phong trong phong bì thư có số seri 077665.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại DREAM, màu nâu trắng, không biển kiểm soát và số tiền 490.000 đồng (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Giàng Sua S, Lường Văn L, Lò Văn X.

Tại phiên tòa, các bị cáo Giàng Sua S, Lường Văn L, Lò Văn X thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội: Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Các bị cáo khẳng định lời khai nhận của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc mà các bị cáo thực hiện.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 02/8/2025; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 923/KL-KTHS ngày 06/8/2025; Kết luận giám định số: 924/KL-KTHS ngày 07/8/2025; Kết luận giám định số: 948/KL-KTHS ngày 08/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Giàng Sua S đã có hành vi cất giữ trái phép 2,41 gam chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine với mục đích bán kiếm lời và sử dụng (cụ thể là bị cáo Giàng Sua S đã bán 0,24 gam chất ma túy cho Lường Văn L, Lò Văn X

và cất giữ trái phép 2,17 gam chất ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời và sử dụng) đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 02/8/2025 bị cáo Lò Văn X khởi xướng, rủ rê bị cáo Lường Văn L góp tiền đi mua ma. Bị cáo Lò Văn X góp 240.000 đồng, bị cáo Lường Văn L cùng thống nhất ý trí góp số tiền 250.000 đồng, tổng cộng là 490.000 đồng để mua ma túy. Sau khi mua được ma túy trên đường đi về thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực bản M, xã CM, tỉnh Sơn La khi đang cất giữ trái phép 0,24 gam chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine trong người với mục đích để sử dụng của các bị cáo Lò Văn X, Lường Văn L đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân cũng như khối lượng ma túy thu giữ của các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Ngoài ra bị cáo Lường Văn L tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Lường Văn L không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo Giàng Sua S là người có nhân thân xấu. Ngày 23/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện SM, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La) xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo Lò Văn X là người có nhân thân xấu. Ngày 05/9/2001 bị Tòa án nhân dân huyện SM, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La) xử phạt 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 31/10/2017 bị Tòa án nhân dân huyện SM, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện với thời hạn 20 (hai mươi) tháng.

[4] Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo Lường Văn L, Lò Văn X cùng thực hiện hành vi phạm tội, trong đó bị cáo Lò Văn X giữ vai trò, khởi xướng, rủ rê, góp tiền để mua ma túy. Bị cáo Lường Văn L giữ vai trò đồng phạm tích cực

góp tiền, trực tiếp trao đổi mua ma túy. Do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự để cá thể hóa hành vi phạm tội của các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo Giàng Sua S, Lường Văn L, Lò Văn X không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 2,12 gam chất ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu hồng được niêm phong trong phong bì thư có số seri 077663; 01 mảnh nilon màu hồng được niêm phong trong phong bì thư có số seri 077665 là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật nhà nước cầm tàng trữ, cầm lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại DREAM, màu nâu trắng, không biển kiểm soát thu giữ của bị cáo Lường Văn L, đây là tài sản riêng của bị cáo Lường Văn L, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 490.000 đồng (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Giàng Sua S là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội, cần tuyên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Giàng Sua S vào ngày 01/8/2025 tại bản CM, xã HM, tỉnh Sơn La nhưng do bị cáo S không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này, ngoài lời khai của bị cáo ra không có nguồn tài liệu chứng cứ nào khác, do đó không có cơ sở để điều tra xử lý đối với đối tượng này là đảm bảo quy định.

Đối với bị cáo Lò Văn X, Lường Văn L khai nhận về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trước đó của mình cụ thể: Ngày 30/7/2025 Lò Văn X đã gặp và hỏi mua được 01 gói ma túy của một người đàn ông dân tộc Thái không rõ danh tính tại bản Nà Há, xã NT, tỉnh Sơn La với giá 100.000 đồng, còn Lường Văn L ngày 29/7/2025 có gặp và hỏi mua được 01 gói ma túy của một người đàn ông rõ danh tính tại bản Mòn, xã NT, tỉnh Sơn La với số tiền 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì Lò Văn X, Lường Văn L đã sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể hết. Tuy nhiên, qua điều tra xác định được bị cáo Lò Văn X, Lường Văn L không thuộc chủ thể của Tội sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025) nên Công an xã CM, tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng với Lò Văn X, Lường Văn L là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với các đối tượng bán ma túy cho bị cáo Lò Văn X, Lường Văn L do các bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của các bị cáo không có tài liệu chứng cứ khác, do đó không có cơ sở để mở rộng điều tra xử lý là đảm bảo quy định.

[8] Về án phí: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, ngoài ra bị cáo Lường Văn L thuộc diện hộ nghèo và tại phiên tòa các bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[10] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Tuyên bố bị cáo Giàng Sua S phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng Sua S 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 03/8/2025.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Tuyên bố bị cáo Lường Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lường Văn L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 02/8/2025.

1.3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Tuyên bố bị cáo Lò Văn X phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn X 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 02/8/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch tịch thu tiêu hủy: 2,12 gam chất ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu hồng được niêm phong trong phong bì thư có số seri 077663; 01 mảnh nilon màu hồng được niêm phong trong phong bì thư có số seri 077665.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại DREAM, màu nâu trắng, không biển kiểm soát và số tiền 490.000 đồng (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

(Mô tả chi tiết theo Quyết định chuyển vật chứng số 21/QĐ-VKS-KV2, ngày 10/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2025 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các cáo Giàng Sua S, Lường Văn L, Lò Văn X.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Giàng Sua S, Lường Văn L, Lò Văn X được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 2 – Sơn La (02 bản);
- Phòng THADS khu vực 2 – Sơn La;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tiến Dũng